**Linux sua de push**

Xem đường dẫn: pwd

Copy file:

VD:copy **aaa.txt** vào thư mục **giangkaka**

Trước tiên, cd vào thư mục **unixstuff**

**% cd giangkaka**

Sau đó tại dấu nhắc lệnh bạn đánh

**% cp /home/vagrant/aaa.txt .**

Move file:

Lúc này chúng ta sẽ chuyển file **aaa.txt** vào thư mục **giangkaka1** của bạn.   
  
Trước tiên, bạn cần vào thư mục **giangkaka**. Sau đó, bên trong thư mục **giangkaka**, bạn hãy đánh

**% mv aaa.txt giangkaka1/.**

Đánh**ls** và **ls giangkaka1** để xem lệnh đã làm việc chưa

Remove file:

**rm (remove), rmdir (remove directory)**  
  
Để xóa một file, bạn sử dụng lệnh **rm**. Một ví dụ, chúng ta sẽ tạo một copy cho file**science.txt** sau đó xóa nó.   
  
Bên trong thư mục **unixstuff** bạn đánh

**% cp science.txt tempfile.txt   
% ls   
% rm tempfile.txt   
% ls**

Sử dụng lệnh để xóa một thư mục (trước tiên phải bảo đảm nó hoàn toàn trống rỗng). Hãy xóa thư mục **backups**. Bạn sẽ không thể xóa vì UNIX không cho phép xóa một thư mục non-empty (không rỗng).

**less**

Lệnh này sẽ viết nội dung của file lên một trang màn hình tại một thời điểm. Đánh

**% less science.txt**

Nhấn ***[space-bar]*** nếu bạn muốn xem trang khác, và đánh **[q]** nếu bạn muốn thoát khỏi trang đang đọc. Như những gì bạn có thể thấy, lệnh **less** này được sử dụng tốt hơn lệnh cat đối với các file dài.

**head**

Lệnh head viết 10 dòng đầu tiên của một file vào màn hình   
  
Trước tiên xóa màn hình sau đó đánh

**% head aaa.txt**

Sau đó đánh tiếp

**% head -5 aaa.txt //muốn hiện 5 dòng -5, 11 dòng thì là -11, mặc định hiện 10 dòng**

**tail**

Lệnh tail viết 10 dòng cuối cùng của file ra màn hình   
Xóa màn hình và đánh

**% tail science.txt //để hiện 15 dòng cuối thì thêm -16**

Ấn Ctrl + C để thoát

Chmod

Phân quyền

<http://thachpham.com/hosting-domain/vps-basic-chmod.html>

Chown

Thay chủ sở hữu

<http://thachpham.com/hosting-domain/vps-basic-chmod.html>

crontab

<http://quantrimang.com/thiet-lap-che-do-tu-dong-trong-linux-voi-crontab-84450>

sh file(lập trình shell)

<http://forum.gocit.vn/threads/lap-trinh-bash-shell-script.225/>

Vi:

1. Vi/path/to/file để mở file có sẵn hoặc tạo file mới

VD:vi /home/howtogeek/example

1. Sudo là lệnh dung để chỉnh sửa file hệ thống

VD:sudo vi /ect/fstab để sửa file fstab

Nếu hệ điều hành ko phải là Ubuntu của linux thí thay sudo=su

1. Chế độ Command:

* X để xóa ký tự ngay dưới con trỏ.
* dd để xóa toàn bộ dòng ký tự.
* copy past : dung v để bôi đoạn copy

x để cut.

P để paste.

1. Chế độ insert : nhấn l để chuyển sang chế độ insert, nhấn esc để quay lại chế đọ command.

* :wd để lưu file và thoát vi
* :q! để bỏ qua cảnh báo.

1. **Giới thiệu**  
     
   Vi là chương trình soạn thảo chuẩn trên các hệ điều hành Unix. Nó là chương trình soạn thảo trực quan, hoạt động dưới 2 chế độ: Chế độ lệnh (command line) và chế độ soạn thảo (input mode)  
   Để soạn thảo tập tin mới hoặc xem hay sửa chữa tập tin cũ ta dùng lệnh:  
   $vi tập-tin  
   Khi thực hiện, vi sẽ hiện lên màn hình soạn thảo ở chế độ lệnh. Ở chế độ lệnh, chỉ có thể sử dụng các phím để thực hiện các thao tác như: dịch chuyển con trỏ, lưu dữ liệu, mở tập tin...Do đó, bạn không thể soạn thảo văn bản. Nếu muồn soạn thảo văn bản, bạn phải chuyển từ chế độ lệnh sang chế độ soạn thảo. Chế độ soạn thảo giúp bạn sử dụng bàn phím để soạn thảo nội dung văn bản.  
   **2. Chuyển sang chế độ**  
     
   Dưới đây là nhóm lệnh để chuyển sang chế độ soạn thảo.  
   i trước dấu con trỏ  
   l trước ký tự đầu tiên trên dòng  
   a sau dấu con trỏ  
   A sau ký tự đầu tiên trên dòng  
   o dưới dòng hiện tại  
   O trên dòng hiện tại  
   r thay thế 1 ký tự hiện hành  
   R thay thế cho đến khi nhấn   
     
   Để chuyển ngược lại mode command ta dùng phím ESC  
   **3. Các nhóm lệnh di chuyển con trỏ**  
     
   h - sang trái 1 space  
   e - sang phải 1 space  
   w - sang phải 1 từ  
   b - sang trái 1 từ  
   k - lên 1 dòng  
   j - xuống 1 dòng  
   ) - cuối câu  
   ( - đầu câu  
   } - đầu đoạn văn  
   { - cuối đoạn văn  
   **4. Nhóm lệnh xóa**  
     
   dw - xóa 1 từ  
   d^ - xóa ký tự từ con trỏ đến đầu dòng  
   d$ - xóa ký tự từ con trỏ đến cuối dòng  
   3dw - xóa 3 từ  
   dd - xóa dòng hiện hành  
   5dd - xóa 5 dòng  
   x - xóa 1 ký tự  
   **5. Nhóm lệnh thay thế**  
     
   cw - thay thế 1 từ  
   3cw - thay thế 3 từ  
   cc - dòng hiện hành  
   5cc - 5 dòng  
   **6. Nhóm lệnh tìm kiếm**  
     
   ? tìm trở lên  
   / tìm trở xuống  
   \*/and tìm từ kế tiếp của and  
   \*?and tìm từ kết thúc là and  
   \*/nThe tìm dòng kế bắt đầu bằng The  
   n tìm hướng xuống  
   N tìm hướng lên  
   **7. Nhóm lệnh tìm kiếm và thay thế**  
     
   :s/text1/text2/g - thay thế text1 bằng text2  
   :1.$s/tập tin/thư mục - thay tập tin bằng thư mục từ hàng 1  
   :g/one/s/1/g - thay thế one bằng 1  
   **8. Nhóm lệnh copy, paste, undo**  
     
   Để copy ta dùng lệng y và để paste ta dùng lệnh p  
   y$ - copy từ vị trí hiện tại của cursor đến cuối cùng  
   yy - copy toàn bộ dòng tại vị trí cursor  
   3yy - copy 3 dòng liên tiếp  
   u - Undo lại thao tác trước đó  
   **9. Thao tác trên tập tin**  
     
   :w - ghi vào tập tin  
   :x - lưu và thoát khỏi chế độ soạn thảo  
   :wq - lưu và thoát khỏi chế độ soạn thảo  
   :w - lưu vào tập tin mới  
   :q - thoát nếu ko có thay đổi  
   :q! - thoát không lưu  
   :r - mở tập tin đọch